Thứ Năm, Ngày 9 Tháng 5 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Sự phân hóa giữa các nhóm ngành

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thị trường liên tục giằng co và phân hóa giữa các nhóm ngành. Thanh khoản thị trường giảm và quay lại mức dưới trung bình 20 phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1.82 điểm (-0.15%), đạt 1,248.64 điểm; HNX-Index tăng 0.07 điểm (+0.03%), đạt 234.58 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 20 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 771.6 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,706.06 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VHM, DGC, TCB.

▶ BCM (+6.42%), HVN (+5.58%), CTG (+0.92%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, GAS (-1.68%), VCB (-0.54%), VNM (-1.91%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thủy sản, bán lẻ (Các mã tiêu biểu: VHC, FRT) là các nhóm ngành tích cực, giúp cân bằng thị trường trước các nhóm ngành tiêu cực như FnB, vật liệu xây dựng trong phiên hôm nay (Các mã tiêu biểu: VNM, HPG).

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Trong phiên hôm nay, thị trường tiếp tục dao động trong biên độ hẹp với sự giằng co trong cung cầu. Khớp lệnh thấp hơn trung bình 20 phiên cho thấy lực bán chưa lớn. Dù chưa xuất hiện dấu hiệu rủi ro đảo chiều nhưng xu hướng phục hồi từ đáy đang có dấu hiệu chậm lại. Chúng tôi kì vọng thị trường sẽ cần thêm thời gian để tích lũy trong biên độ hẹp quanh vùng 1,230 – 1,280 trước khi quay lại xu hướng tăng.

Chiến lược: Nhà đầu tư tạm ngưng việc mua mới khi thị trường đã tăng nóng liên tục. Ưu tiên nắm giữ và canh chốt lời khi đạt mục tiêu lợi nhuận.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,249	-0.1	-1.1	18.5	15.6	1.7	5,098,303
VN30 Index	1,281	-0.3	1.1	22.1	12.4	1.7	3,579,199
VN Midcap	1,869	-0.4	-1.9	38.7	17.2	1.6	955,858
VN Smallcap	1,441	-0.3	-2.6	19.6	28.5	1.0	243,799
HNX Index	235	0.0	-2.4	10.7	19.2	1.2	300,143
UpCom	92	0.4	1.5	17.3	13.4	1.8	1,342,350

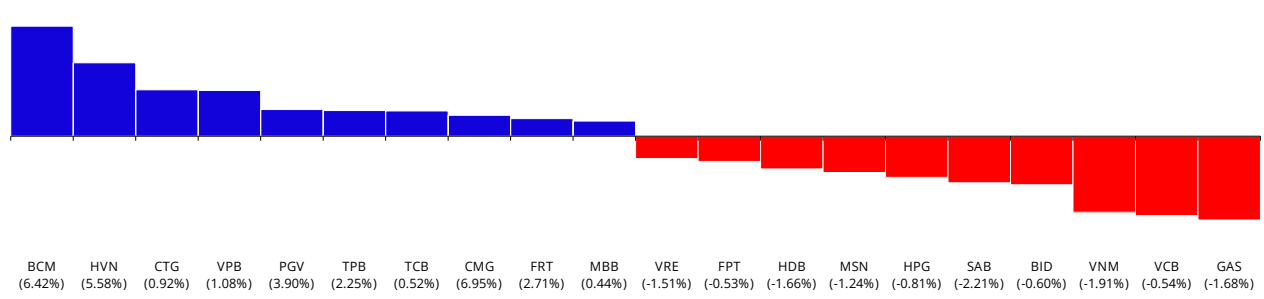
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.2	10.7	35.8	1.7	257.1	3.9	126,367
Bảo hiểm	-0.4	-0.9	4.4	-7.3	13.8	1.4	42,551
Bất động sản	0.3	-6.4	-1.1	-3.6	14.3	1.3	730,273
CNTT	-0.1	14.7	33.3	85.3	26.6	5.2	183,043
Dầu khí	0.5	4.6	42.7	13.6	24.2	2.6	68,699
Dịch vụ tài chính	-1.1	-5.7	9.3	65.3	22.2	1.8	198,154
Tiện ích	-0.8	-2.9	0.7	-3.0	15.5	1.9	301,715
Du lịch và Giải trí	2.3	19.1	26.5	36.2	n.a	32.6	122,253
Hàng & DV CN	-0.2	0.9	11.6	33.3	15.5	1.8	145,840
Hàng CN & Gia dụng	-0.5	0.1	15.3	24.0	15.9	2.0	60,212
Hóa chất	0.2	0.2	33.6	76.9	25.6	2.1	237,928
Ngân hàng	-0.1	-1.9	14.8	25.5	9.9	1.6	2,018,460
Ô tô và phụ tùng	-1.1	1.4	10.5	21.7	19.4	1.3	16,148
Tài nguyên Cơ bản	-0.7	0.3	6.4	35.9	38.8	1.5	228,335
Th.phẩm & Đồ uống	-1.2	0.1	0.8	-5.0	25.5	2.7	435,530
Truyền thông	1.0	2.0	-19.7	41.6	29.2	0.9	1,717
Xây dựng và Vật liệu	0.4	-3.9	3.2	27.2	26.8	1.5	129,575
Y tế	1.0	-0.3	6.7	5.7	14.6	2.0	36,955

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	0.2	0.4	1.5	1.5	4.3	4.0
USD/JPY	156	0.2	1.4	2.7	4.4	10.5	15.2
USD/CNY	7	0.0	-0.2	-0.1	0.4	1.8	4.4
KRW/USD	1,370	0.5	-0.4	1.1	3.1	6.4	3.5
EUR/USD	1	0.2	0.0	1.2	0.5	2.9	2.2
USD/VND	25,440	0.0	0.2	1.9	4.1	4.8	8.4
Dầu Thô	80	0.7	0.7	-6.7	3.5	11.0	7.9
Xăng	237	-6.4	-8.7	-14.0	1.3	12.8	-4.4
Khí đốt	2	0.0	7.5	16.8	18.4	-13.0	-3.5
Than	145	-0.8	-1.2	13.3	20.4	-0.8	-14.4
Vàng	2,312	0.2	0.4	-1.7	14.2	12.1	13.7
Thép cuộn	3,816	-0.6	0.0	1.8	-5.5	-6.4	-2.8

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) HAG – Hàng tiêu dùng: Năm 2024, Hoàng Anh Gia Lai sẽ trồng thêm 2,000 ha chuối để nâng tổng diện tích lên 9,000 ha; trồng thêm 500 ha sầu riêng để nâng tổng diện tích trồng lên 2,000 ha; và không đề cập đến vấn đề mở rộng nuôi heo.

2) MWG – Bán lẻ: Tỉ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của MWG đang ở mức 47.8%, cao nhất từ giữa tháng 10/2023. Như vậy room ngoại tại cổ phiếu Thế giới Di động hiện chỉ còn 1.2%.

3) TNH – Dược phẩm và Y tế : Công ty dự kiến chào bán hơn 15.2 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ thực hiện quyền gần 100:13.8. Giá chào bán cổ phiếu phát hành thêm là 10,000 đồng/CP, gần bằng 1/2 thị giá hiện tại của TNH.

4) SHB – Ngân hàng: T&T Group, tổ chức liên quan đến ông Đỗ Quang Hiển, Chủ tịch HĐQT SHB, vừa đăng ký bán ra 74.5 triệu cổ phiếu SHB với mục đích cơ cấu đầu tư.

5) TCH – Bất động sản: BCTC hợp nhất Q4.2023, TCH ghi nhận doanh thu thuần đạt hơn 1,621 tỷ đồng, tăng 193.9% YoY; LNST đạt hơn 455 tỷ đồng, tăng 117.2% YoY.

6) Vinfast – Ô tô: Philippines là bước tiến mới của VinFast trong chiến lược mở rộng tại thị trường Đông Nam Á.

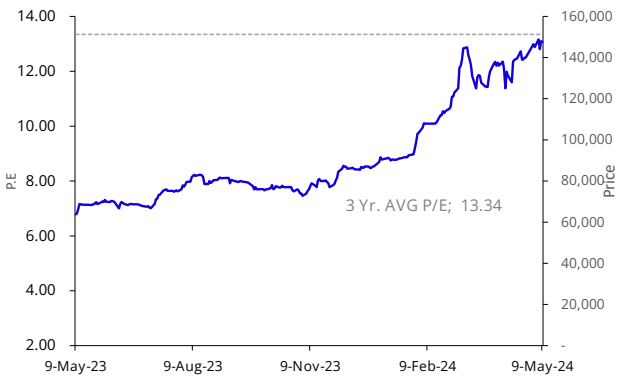
7) SAB – FnB: Năm 2024, Sabeco đặt kế hoạch doanh thu 34,397 tỷ đồng, tăng trưởng 12.9% YoY; LNST dự kiến 4,580 tỷ đồng, tăng 7.6% YoY.

8) PVG – Dầu khí: Bước sang năm 2024, PV GAS LPG dự báo đơn vị sẽ phải đối diện và giải quyết các vấn đề ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm giá dầu và giá LPG thế giới dự kiến tiếp tục có nhiều biến động.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Hàng tiêu dùng Masan – MCH

MCH – Hàng tiêu dùng: Theo kế hoạch, Masan Consumer sẽ xây dựng mô hình FMCG mới và tập trung vào nhóm sản phẩm 'out-of-home'. Trong khi đó, WinCommerce hướng tới mở mới 400-1,000 cửa hàng, có lãi vào quý I/2025.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/8/2024	5/9/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	123.9	7	27	12	
2	Hóa chất	52.9	1,084	1,500	981	
3	Thực phẩm và đồ uống	21.1	1,727	1,976	1,632	
4	Xây dựng và Vật liệu	12.0	734	762	680	
5	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	10.5	1,312	1,295	1,172	
6	Dịch vụ tài chính	3.9	2,134	2,046	1,969	
7	Y tế	0.9	39	28	27	
8	Du lịch và Giải trí	-7.1	260	302	326	
9	Ngân hàng	-8.1	3,741	2,695	2,932	
10	Bất động sản	-8.2	4,060	2,772	3,020	
11	Ô tô và phụ tùng	-12.2	127	90	102	
12	Công nghệ Thông tin	-12.4	520	407	464	
13	Dầu khí	-13.1	423	195	224	
14	Hàng cá nhân & Gia dụng	-15.0	272	233	274	
15	Tài nguyên Cơ bản	-15.1	1,611	1,031	1,214	
16	Bán lẻ	-15.9	732	863	1,026	
17	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-16.6	288	182	218	

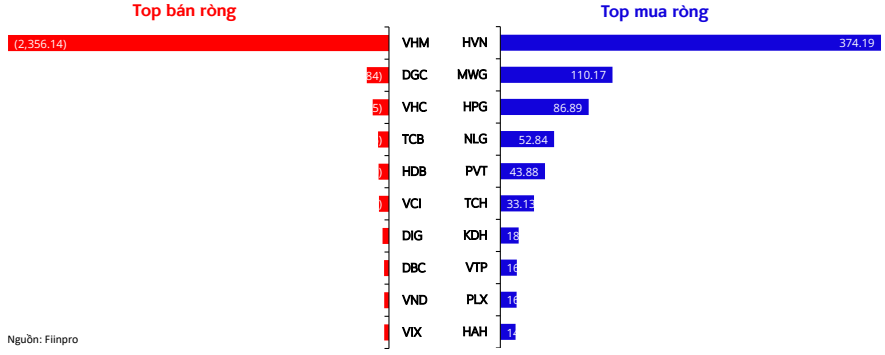
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	124,800	1.1	3.8	32.2	171	881.4	
VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	Thực phẩm và đồ uống	78,500	2.1	3.4	26.6	509	356.6	
TPB	TPBank	Ngân hàng	18,150	2.3	2.8	4.3	225	280.6	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	71,400	-1.2	5.0	6.6	42	517.2	
PVT	Vận tải Dầu khí PVTrans	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,950	3.0	13.1	20.6	163	227.9	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	35,200	-1.3	1.4	7.3	34	542.7	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	28,300	0.5	7.4	19.1	76	274.7	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	40,950	0.1	-0.5	-5.2	54	300.9	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	42,950	0.9	5.9	14.2	128	170.5	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	58,000	6.4	7.4	-7.8	306	97.7	
ASM	Tập đoàn Sao Mai	Thực phẩm và đồ uống	11,750	2.6	6.3	13.0	196	102.5	
VOS	Vận tải Biển Việt Nam	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,700	6.7	20.4	11.4	354	78.1	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	20,400	-1.2	3.0	-10.5	48	180.9	
ANV	Thủy sản Nam Việt	Thực phẩm và đồ uống	31,100	1.3	6.5	0.0	206	86.1	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	26,850	-1.1	2.3	-3.6	21	311.8	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	58,000.0	6.4	7.4	-7.8	7.4	58.00	
VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	Thực phẩm và đồ uống	78,500.0	2.1	3.4	26.6	4.2	78.50	
VOS	Vận tải Biển Việt Nam	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,700.0	6.7	20.4	11.4	16.4	12.70	
APG	Chứng khoán APG	Dịch vụ tài chính	14,600.0	-3.9	9.8	20.2	4.8	14.60	
FCN	FECON CORP	Xây dựng và Vật liệu	15,800.0	2.6	6.4	10.1	4.4	15.80	
IDI	Đầu tư và PT Đa Quốc Gia	Thực phẩm và đồ uống	11,700.0	1.7	6.8	0.0	5.8	11.70	
CMX	CAMIMEX Group	Thực phẩm và đồ uống	8,700.0	2.4	9.0	-0.2	7.4	8.70	
TPB	TPBank	Ngân hàng	18,150.0	2.3	2.8	4.3	2.7	18.15	
YEG	Tập đoàn Yeah1	Truyền thông	9,700.0	1.6	5.4	-19.5	4.8	9.70	
TNA	XNK Thiên Nam	Tài nguyên Cơ bản	5,680.0	0.7	-1.9	-3.4	-0.7	5.68	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

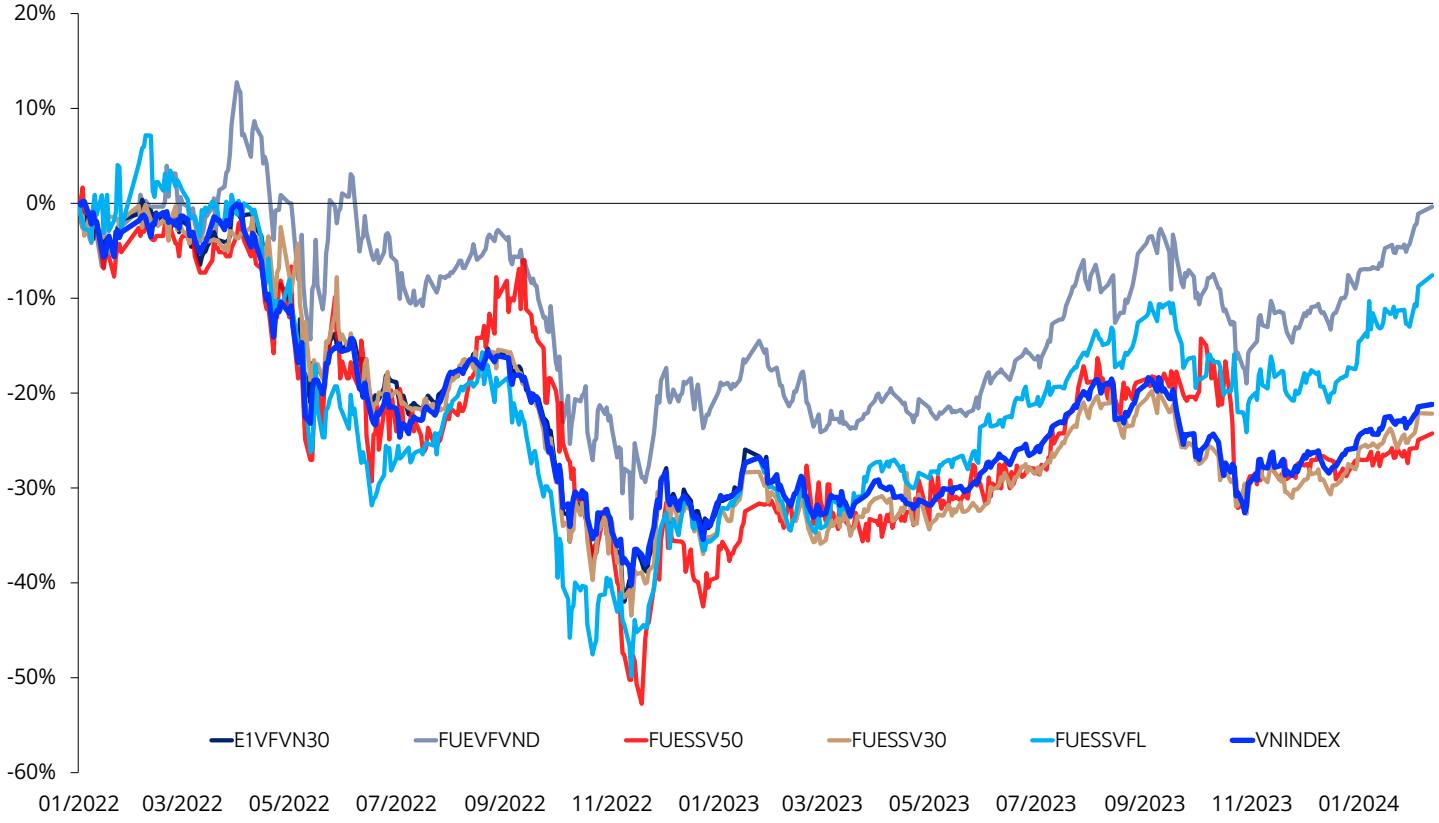
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
5/9/2024	1,456.5	3,158.6	-1,702.1
5/8/2024	2,044.6	3,336.7	-1,292.1
5/7/2024	1,666.6	1,553.9	112.7
5/6/2024	1,658.6	1,416.3	242.3
5/3/2024	1,863.8	1,309.8	554.0
5/2/2024	1,683.2	2,550.4	-867.2
4/26/2024	2,225.7	2,115.6	110.1
4/25/2024	2,211.4	2,673.1	-461.7
4/24/2024	2,497.4	2,740.1	-242.7
4/23/2024	1,744.1	2,038.5	-294.4
4/22/2024	1,989.9	2,229.5	-239.6
4/19/2024	3,013.8	2,333.5	680.3
4/17/2024	1,673.0	2,665.9	-992.9
4/16/2024	2,907.0	2,843.7	63.3
4/15/2024	1,875.2	3,145.1	-1,269.9
4/12/2024	7,127.2	7,855.8	-728.5

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,090	0.0%	1.0%	13.7%	121,600	2.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,900	0.2%	0.3%	13.2%	12,600	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,270	0.1%	-1.9%	9.9%	38,300	0.8	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,390	0.3%	3.6%	18.7%	817,800	25.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,000	0.0%	0.1%	10.9%	66,400	1.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,730	0.5%	0.4%	12.6%	13,200	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,200	0.1%	1.9%	12.7%	10,700	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,580	-0.8%	4.6%	-10.0%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,460	0.4%	1.9%	12.8%	600	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,610	0.4%	-2.0%	6.5%	22,400	0.3	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,900	0.1%	-0.8%	12.3%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,290	0.2%	3.9%	21.6%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,900	-2.5%	-4.0%	-7.2%	3,600	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	299.6	0.7	-40.2	22.7	18.6	1.0	1.80	1.6	11.2	62.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	4.8	-1.1	-1.1	14.0	36.2	0.9	1.59	1.6	12.3	49.5
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.3	-33.8	-47.7	27.2	23.5	0.9	1.84	1.3	8.7	84.8
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	554.4	-81.0	-204.5	41.7	21.2	1.0	2.04	1.9	11.9	82.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	26.5	19.8	0.9	1.60	1.6	12.0	44.3
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	0.1	0.1	21.6	23.8	1.0	1.69	1.7	11.6	62.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	22.5	19.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	2.8	32.6	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	33.0	7.0	6.7	23.7	24.1	0.9	1.69	1.7	11.6	63.1
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	10.7	0.0	0.5	35.0	28.0	1.1	1.34	1.6	14.8	45.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.0	0.0	0.0	29.1	22.3	1.0	1.76	1.3	8.6	70.5
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.0	0.4	43.2	20.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	50.3	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities